

Bản án số: 25/2026/HS-ST

Ngày 04 tháng 02 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và ông Vũ Trí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy P, sinh năm 1978, tại tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: Xóm T, xã G, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: Tổ 3A, phường P, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc P1 và bà Phạm Thị R; có vợ là Ngô Thị K và có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/10/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình) xử phạt 06 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/10/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 06/11/2025 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1953; nơi thường trú: Xóm T, xã G, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: Tổ 3A, phường P, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Trần Văn L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Viết K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 28/10/2025, Tổ công tác của Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tuần tra tại đoạn đường ĐT499 thuộc thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình. Tổ công tác phát hiện Nguyễn Duy P, sinh năm 1978; nơi thường trú: Xóm T, xã G, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ: Tổ 3A, phường P, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe mô tô, BKS 90B2 - 281.61 dừng tại vệ đường hút thuốc lá có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Duy P 01 gói bọc bằng giấy bạc màu vàng - bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, P khai chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy là ma túy, loại Heroine, vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy P, thu giữ 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90B2 - 281.61, màu sơn trắng-đen, có số khung: RLHHC1256FY307353; số máy: HC12E-7307376, xe cũ đã qua sử dụng và làm thủ tục bàn giao Nguyễn Duy P cùng vật chứng về trụ sở làm việc để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra (*sau đây viết tắt là: CSĐT*) tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Duy P đựng trong chai nhựa màu trắng, được niêm phong ký hiệu NT để phục vụ việc giám định. Tiến hành test chất ma túy đối với Nguyễn Duy P kết quả dương tính với loại ma túy: Heroine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Duy P tại tổ 3A, phường P tỉnh Ninh Bình, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản có liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1678/KL-KTHS ngày 03/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,177g (Không phải một trăm bảy mươi bảy gam), loại: Heroine (Heroin)*”.

Tại Bản kết luận giám định số 1679/KL-KTHS ngày 02/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Tìm thấy các chất O-6-Monoacetylmorphine, Morphine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (Heroin) trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT gửi giám định*”. Mẫu đã sử dụng hết để giám định.

Về nguồn gốc chất ma túy, theo Nguyễn Duy P khai: Vào khoảng 17 giờ ngày 28/10/2025, P một mình điều khiển xe mô tô, BKS 90B2-281.61 đi từ nhà ở tổ 3A, phường P, tỉnh Ninh Bình xuống khu vực xã B, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. P đi đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ thuộc thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình thì gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi đang đứng một mình ở vệ đường, dáng người cao gầy (không biết nhân thân, lai lịch). P đi đến gần người

thanh niên đó và hỏi: “*Anh có Heroine không để cho một trăm?*” thì người nam thanh niên này nói “*Có, đưa tiền đây*”. P lấy trong túi quần bên phải phía sau ra một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho người thanh niên đó. Sau khi cầm tiền P đưa thì người nam thanh niên này đưa lại cho P 01 gói được bọc bằng giấy bạc màu vàng. P biết đó là gói ma túy, loại Heroine nên không mở ra xem mà cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về để sử dụng. Khi đi được khoảng 100 mét, P dừng xe lại để hút thuốc lá thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Về vật chứng: Đối với số Heroine được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1678/KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Ninh Bình; đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90B2 - 281.61, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1953, nơi thường trú: Xóm T, xã G, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện tại tổ 3A, phường P, tỉnh Ninh Bình (bố đẻ Nguyễn Duy P). Ngày 28/10/2025, P mượn chiếc xe mô tô trên của ông P1 làm phương tiện đi lại, ông P1 không biết P sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Ngày 08/12/2025 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Ngọc P1 theo quy định.

* Quá trình điều tra Nguyễn Duy P đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-KV6 ngày 19 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Duy P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình luận tội: Giữ nguyên quan điểm một phần truy tố đối với bị cáo; rút một phần truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt Nguyễn Duy P từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Duy P đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bản thân vào chiều ngày 28/10/2025 đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. P xác định rõ việc mua và cất giấu số ma túy trên là để sử dụng cho bản thân, không có bất kỳ mục đích nào khác; bị cáo không có

ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xác định rõ bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, bản thân không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên đảm bảo căn cứ chấp nhận.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác lưu được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 17 giờ 25 phút ngày 28/10/2025, tại đoạn đường ĐT499 thuộc thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Duy P đang có hành vi cất giữ trái phép 0,177 (*Không phải một trăm bảy mươi bảy*) gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy P đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm xã hội mất ổn định. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2001 đã có 01 tiền án 06 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*” nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân, lại

sa vào nghiện ngập ma túy, tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường luật pháp. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện, cũng như tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội hiện nay.

+ *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

+ *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Duy P đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự nên quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện, hoàn cảnh, tình hình kinh tế thực tế và mục đích phạm tội của bị cáo nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 (Một) Phong bì niêm phong số 1678/KTHS, mặt trước ghi là “*Mẫu vật hoàn trả QT*” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả sau giám định, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B2 - 281.61, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc P1, ông P1 cho P mượn chiếc xe trên không biết P sử dụng vào việc mua ma túy. Qua tra cứu chiếc xe này không thuộc tang vật của vụ án, vụ việc nào nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông P1 là phù hợp.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác*:

+ Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Duy P như bị cáo đã khai. HĐXX thấy do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ điều

tra, xác minh làm rõ để xử lý người này theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

+ Đối với kết quả test ma túy trong cơ thể của Nguyễn Duy P ngày 28/10/2025 tìm thấy các chất 0-6-Monoacetylmorphine, Morphine là sản phẩm của chất ma túy, loại Heroine trong mẫu nước tiểu, Phương khai nhận ngày 26/10/2025 có sử dụng ma túy Heroine một mình ở khu vực cánh đồng thuộc xã B tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra xác định P không phải đối tượng thuộc một trong các điểm quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 nên P không phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Ngày 12/12/2025, Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 12 2021 của Chính phủ là phù hợp, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy P **03 (Ba)** năm **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 28/10/2025.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 (*Một*) phong bì niêm phong dán kín có số 1678/KTHS mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 23/01/2026).

3. Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy P phải chịu là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

-Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ GDKT I)
- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA
hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; Đương sự.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Văn An